

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 443/2024/DS-PT

Ngày 15 - 11 - 2024

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Ninh Quang Thế

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Như Nguyễn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 347/2024/TLPT-DS ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 81/2024/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 273/2024/QĐ-PT ngày 21 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Tô Minh T1, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm C, thị trấn N, huyện N, tỉnh C.

- **Bị đơn:**

1. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1976 (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thúy Ph, sinh năm 1977 (có mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 4, xã H, huyện N, tỉnh C.

- **Người kháng cáo:** Ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph là bị đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Nguyên đơn, ông Tô Minh T1 trình bày:**

Từ năm 2015 – 2017, ông T1 bán thức ăn, thuốc, hóa chất, men vi sinh nuôi tôm công nghiệp cho vợ chồng ông T2, bà P. Đến ngày 13 tháng 8 năm 2017, hai bên chốt nợ. Ông T2, bà P thiếu ông 210.000.000 đồng. Sau đó, ông T2, bà P trả dần, cụ thể: Ngày 24/10/2019 trả 20.000.000 đồng; ngày 09/10/2020 trả 15.000.000 đồng; ngày 30/3/2021 trả 15.000.000 đồng; ngày 05/7/2021 trả 15.000.000 đồng; ngày 23/3/2022 trả 30.000.000 đồng; ngày 12/02/2023 trả

15.000.000 đồng; ngày 24/4/2024 trả 10.000.000 đồng. Ông T2, bà P còn thiếu 90.000.000 đồng.

Do ông T2, bà P không thiện chí thanh toán nợ nên ông khởi kiện yêu cầu ông T2, bà P liên đới trả 90.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất trên số tiền 90.000.000 đồng từ ngày 01/9/2017 đến ngày 01/5/2024, lãi suất 10%/năm số tiền 60.000.000 đồng.

*Bị đơn, ông Nguyễn Văn T2, bà Trần Thị P trình bày:*

Ông bà thừa nhận có thiếu nợ như lời trình bày của ông T1.

Thời điểm mua, ông bà không thanh toán tiền mặt mà mua thiếu, cho nên giá mua thiếu có lãi cao hơn khi trả tiền mặt, chẳng hạn 1 kí thức ăn khi trả tiền mặt chỉ có giá 30.000 đồng, nhưng nếu mua thiếu giá 40.000 đồng. Đến ngày 13 tháng 8 năm 2017, ông bà còn thiếu ông T1 số tiền 210.000.000 đồng. Ông T1 cho ông bà trả dần số tiền trên. Sau đó, ông bà trả dần được số tiền 120.000.000 đồng. Đến nay ông bà còn nợ lại 90.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền này. Ông bà không đồng ý trả lãi cho ông T1.

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 81/2024/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau quyết định:*

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tô Minh T1. Buộc ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph có trách nhiệm thanh toán cho ông Tô Minh T1 số tiền 150.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 05/9/2024, ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph có đơn kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm không đồng ý trả lãi số tiền 60.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

*Phần tranh luận tại phiên tòa:*

*Bị đơn, ông Nguyễn Văn T2 tranh luận:* Ông không đồng ý trả số tiền lãi 60.000.000 đồng; chỉ đồng ý trả 90.000.000 đồng tiền nợ.

*Bà Nguyễn Thúy Ph tranh luận:* Bà thống nhất với trình bày của ông T2.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 81/2024/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông T2, bà P thừa nhận có mua thức ăn, thuốc, hóa chất, men vi sinh nuôi tôm công nghiệp và hiện nay, ông T2, bà P còn thiếu ông Tô Minh T1 90.000.000 đồng. Ông T2, bà P đồng ý trả cho ông T1 90.000.000 đồng, nhưng không đồng ý trả số tiền lãi 60.000.000 đồng tính từ ngày 01/9/2017 đến ngày 01/5/2024.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên đơn và bị đơn thống nhất đến ngày 13 tháng 8 năm 2017, bị đơn còn thiếu nguyên đơn số tiền 210.000.000 đồng. Từ khi chốt số nợ trên, ông T2, bà P đã nhiều lần thanh toán cho ông T1 được số tiền 120.000.000 đồng. Tại Biên bản phiên tòa sơ thẩm ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn (bút lục số 43), ông T1 thừa nhận có cho bị đơn trả nợ từ từ. Như vậy, chính ông T1 tự nguyện cho ông T2, bà P trả dần số nợ đã thiếu và cũng không có quy định thời hạn trả nợ. Do đó, văn bản ngày 07 tháng 5 năm 2024 có nội dung ông T2, bà P còn thiếu ông T1 số tiền 90.000.000 đồng là văn bản hai bên chốt nợ nên ông T1 yêu cầu ông T2, bà P trả lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán từ ngày 01/9/2017 đến ngày 01/5/2024 là không có cơ sở chấp nhận. Yêu cầu kháng cáo của bị đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm buộc ông T2, bà P trả cho ông T1 số tiền 90.000.000 đồng và không chấp nhận yêu cầu của ông T1 buộc ông T2, bà P trả số tiền lãi 60.000.000 đồng.

[3] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 81/2024/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

[4] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận số tiền 90.000.000 đồng nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 4.500.000 đồng. Nguyên đơn không được chấp nhận số tiền 60.000.000 đồng nên nguyên đơn phải chịu án phí số tiền 3.000.000 đồng. Nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí số tiền 3.750.000 đồng được đối trừ; nguyên đơn được nhận lại số tiền 750.000 đồng.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph không phải chịu án phí phúc thẩm. Ông T2, bà P có nộp tạm ứng án phí phúc thẩm số tiền 300.000 đồng, được nhận lại.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 81/2024/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Tô Minh T1.

Buộc ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph có trách nhiệm thanh toán cho ông Tô Minh T1 số tiền 90.000.000 đồng.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên thì người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.*

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn số tiền 60.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.500.000 đồng (chưa nộp). Ông Tô Minh T1 phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 3.000.000 đồng. Ngày 13 tháng 5 năm 2024, ông T1 có nộp tạm ứng án phí số tiền 3.750.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ; ông T1 được nhận lại số tiền 750.000 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thúy Ph không phải chịu án phí. Ngày 05 tháng 9 năm 2024, ông T2, bà P có nộp tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014144 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn, được nhận lại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Minh Trung**